

Bản tin thị trường

15.07.2022

Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks

Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường
Cổ phiếu quan tâm
Danh mục đầu tư

Tin Doanh Nghiệp

DCM, DRC

Data Talks

Thống kê tự doanh
Cổ phiếu tăng trưởng
Lịch chia cổ tức



Vnindex dự báo tiếp tục tích cực tuần mới

Thị trường phiên cuối tuần có những rung lắc nhẹ và mất gần 3 điểm cuối phiên. Các nhóm ngành hóa chất, phân bón, bán lẻ có dấu hiệu điều chỉnh trong khi nhóm các ngành thép, xây dựng duy trì nền tảng giá tốt nhờ thông tin đẩy mạnh đầu tư công 6 tháng cuối năm. Thanh khoản tăng tốt nhưng dấu hiệu dòng tiền lớn đang bán ra là đáng lưu ý. Khối ngoại phiên cuối tuần bán ròng đến gần 500 tỷ đồng trong khi phía tự doanh các công ty chứng khoán cũng bán ròng hơn 175 tỷ trong ngày.

Về tín hiệu kỹ thuật, chỉ số Vnindex vẫn trong trend giảm trung hạn nhưng xu hướng đang lùi dần và tạo đáy quanh 1150. Thị trường sẽ chịu nhiều thử thách trong tuần tới khi FED dự báo tiếp tục tăng lãi suất tuy nhiên mức độ ảnh hưởng tới thị trường sẽ không quá tiêu cực. Nhà đầu tư vẫn duy trì chiến lược giao dịch ngắn hạn tranh thủ mua trong các nhịp giảm mạnh và tận dụng chốt lời nhanh khi đạt lợi nhuận mục tiêu từ 5% - 10%. Các nhóm cổ phiếu ưu tiên giao dịch giai đoạn hiện tại: VIB, STB, MBB, BID, VCI, FTS, GVR, SZC, FPT, PHR, HPG.

Tin Doanh Nghiệp

Doanh thu 6 tháng của Đạm Cà Mau tăng 91%



6 tháng đầu năm, CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (Đạm Cà Mau - Mã: DCM) ghi nhận tổng doanh thu ước đạt 8.247 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch năm và tăng 91% so với cùng kỳ năm 2021.

Tính riêng quý II, doanh thu của tổng công ty ước đạt 3.964 tỷ đồng, tăng 58% so với cùng kỳ năm ngoái.

Dù không tiết lộ chi tiết con số lợi nhuận trước thuế song Đạm Cà Mau cho biết đã vượt cao so với kế hoạch và cùng kỳ năm 2021, trong đó cuộc chiến Nga - Ukraine đã gây ảnh hưởng trực tiếp khiến giá phân bón liên tục duy trì ở mức cao.

Năm nay, tổng công ty lên mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất là 9.049 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 513 tỷ đồng, tương ứng giảm 10,2% và giảm 72% so với năm 2021. Tính riêng quý I, Đạm Cà Mau đã đạt 1.518 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, gấp gần 3 lần kế hoạch cả năm.

Lãnh đạo doanh nghiệp cho biết dù giá khí tăng theo giá dầu nhưng mức tăng giá phân bón cao hơn nên đã tác động tích cực vào việc hoàn thành chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận của tổng công ty. Ngoài ra, Đạm Cà Mau cũng tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ hàng tự doanh và các sản phẩm mới khác.

Nửa đầu năm, sản lượng sản xuất urê quy đổi đạt 474.350 tấn, đạt 55% kế hoạch năm và bằng 104% so cùng kỳ 2021. Sản lượng tiêu thụ urê ước đạt 432.380 tấn, đạt 56% mục tiêu năm và tăng 3% so cùng kỳ năm ngoái.

Ngoài ra, ban lãnh đạo Đạm Cà Mau cũng triển khai các phương án xuất khẩu trong các thời điểm nhu cầu nội địa giảm sút, lượng tiêu thụ nội địa chậm, tồn kho tăng cao. Tổng sản lượng urê xuất khẩu 6 tháng của tổng công ty đạt hơn 200.000 tấn đi Campuchia, Ấn Độ và Bangladesh - là một số thị trường truyền thống mà Phân bón Cà Mau có thế mạnh.

Đánh giá những tháng cuối năm 2022, doanh nghiệp cho biết tỷ lệ lạm phát tăng lên trong khi dự báo tăng trưởng kinh tế đang xấu đi, đồng nghĩa với việc giá tất cả hàng hóa sẽ tăng lên và sức mua của các hộ gia đình sẽ giảm và chịu tác động nặng nề. Tình hình chiến sự Nga - Ukraine cùng các chính sách trừng phạt kinh tế, cấm vận cũng sẽ tiếp tục đẩy giá dầu, giá năng lượng lên cao làm tăng chi phí nguyên liệu đầu vào cho các ngành sản xuất.

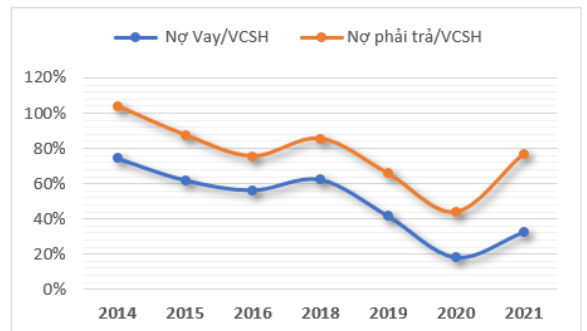
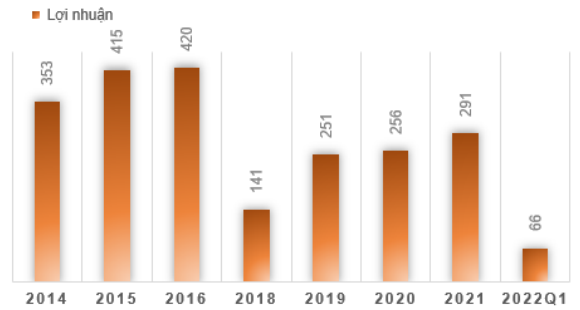
Cao su Đà Nẵng giảm 12% 6 tháng đầu năm

Trong quý II/2022, Cao su Đà Nẵng ghi nhận doanh thu đạt 1.147,96 tỷ đồng, giảm 4,7% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế ghi nhận 83,88 tỷ đồng, giảm 21% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm từ 18,8% về còn 17,8%.

Trong kỳ, lợi nhuận gộp giảm 9,5% so với cùng kỳ, tương ứng giảm 21,6 tỷ đồng về 204,89 tỷ đồng; doanh thu tài chính tăng 80,4%, tương ứng tăng thêm 7,97 tỷ đồng lên 17,88 tỷ đồng; chi phí tài chính tăng 43,9%, tương ứng tăng thêm 5,46 tỷ đồng lên 17,89 tỷ đồng; chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng 11,6%, tương ứng tăng thêm 10,53 tỷ đồng lên 101,26 tỷ đồng và các hoạt động khác biến động không đáng kể.

Cao su Đà Nẵng cho biết thêm nguyên nhân lợi nhuận giảm trong quý II/2022 do ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh và kinh tế chính trị thế giới biến động, giá xăng dầu tăng cao, tình hình tiêu thụ sụt giảm, các chi phí đầu vào tăng làm lợi nhuận giảm.

Lũy kế trong 6 tháng đầu năm, Cao su Đà Nẵng ghi nhận doanh thu đạt 2.431,5 tỷ đồng, tăng 14,9% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế đạt 149,68 tỷ đồng, giảm 11,9% so với cùng kỳ năm trước.





Cổ phiếu quan tâm

DGW – Digiworld



Kháng cự: 85 **Hỗ trợ: 50**

Xu hướng dài hạn đang đi ngang. Đường giá DGW sau giai đoạn tăng trưởng mạnh đạt đỉnh 85 đã điều chỉnh suy yếu theo hướng đi ngang trong biên độ từ 50 – 65.

Mục tiêu: Các yếu tố cơ bản vẫn đang hỗ trợ đường giá cổ phiếu. DGW đang tạo đáy quanh ngưỡng hỗ trợ 53-57. Nhà đầu tư có thể tích lũy quanh vùng này. Mục tiêu ngắn hạn quanh 60-65.

STB – Ngân hàng Sacombank



Kháng cự: 28 **Hỗ trợ: 18**

STB đang hồi phục dần và tạo đáy thấp quanh vùng 18-20 trong ngắn hạn.

Mục tiêu: Nhà đầu tư có thể nắm giữ STB với mục tiêu ngắn hạn quanh 28. Các nhịp điều chỉnh có thể tích lũy thêm quanh vùng 19-21.

VIB – Ngân hàng VIB



Kháng cự: 28 **Hỗ trợ: 18**

VIB đã có bước hồi phục tốt và duy trì nền giá mới. Tín hiệu dòng tiền đang vào mạnh hỗ trợ cho quá trình đảo chiều của cổ phiếu

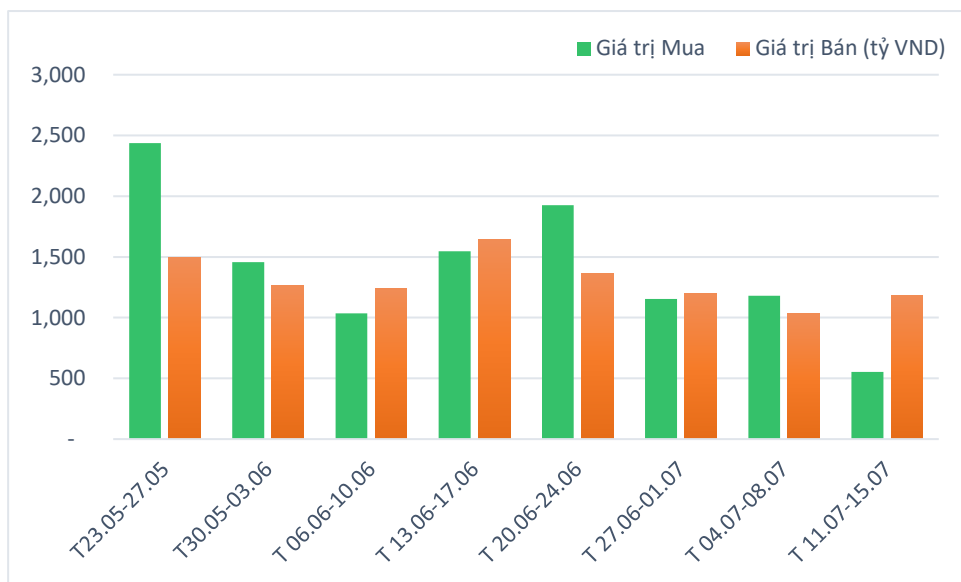
Mục tiêu: Cổ phiếu đang tiến về vùng kháng cự quan trọng 26-28. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và có thể tích lũy thêm nếu giá điều chỉnh về 20-22.

Danh mục ngắn hạn

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note
HPG	23.2	3.3	20	30	Vùng mua 21-23. Mục tiêu 30
VIB	24.3	(3.2)	18	26	Vùng mua 20-22. Mục tiêu 28
REE	77.9	1.3	75	100	Vùng mua 70-75. Mục tiêu 90
FPT	82.2	(1.7)	80	100	Vùng mua 80-82. Mục tiêu 110
STB	23.0	2.2	18	28	Vùng mua 18-21. Mục tiêu 28
OCB	17.5	5.8	16	22	Vùng mua 16.5-17. Mục tiêu 20
DGW	52.5	(7.9)	50	75	Vùng mua 50-55. Mục tiêu 75
VCI	38.0	2.4	30	40	Vùng mua 35-37. Mục tiêu 40
FTS	38.0	2.7	30	50	Vùng mua 35-37. Mục tiêu 45
GVR	23.2	9.2	20	27	Vùng mua 21-23. Mục tiêu 27

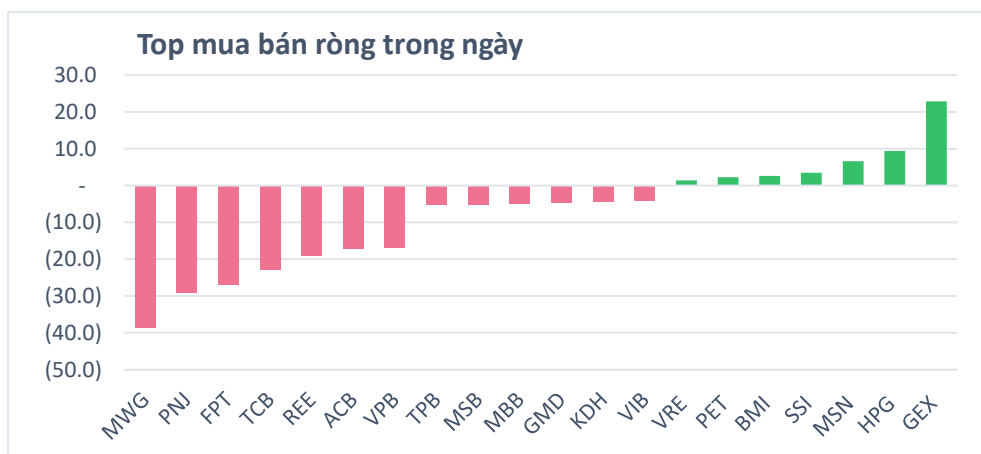


Tổng giá trị mua bán hàng ngày của tự doanh:



Tuần qua tự doanh giảm mạnh giao dịch và cũng bán ròng nhiều nhất trong mấy tuần gần đây. Khối tự doanh tuần qua chỉ mua vào khoảng 553 tỷ và bán ra đến 1186 tỷ đồng.

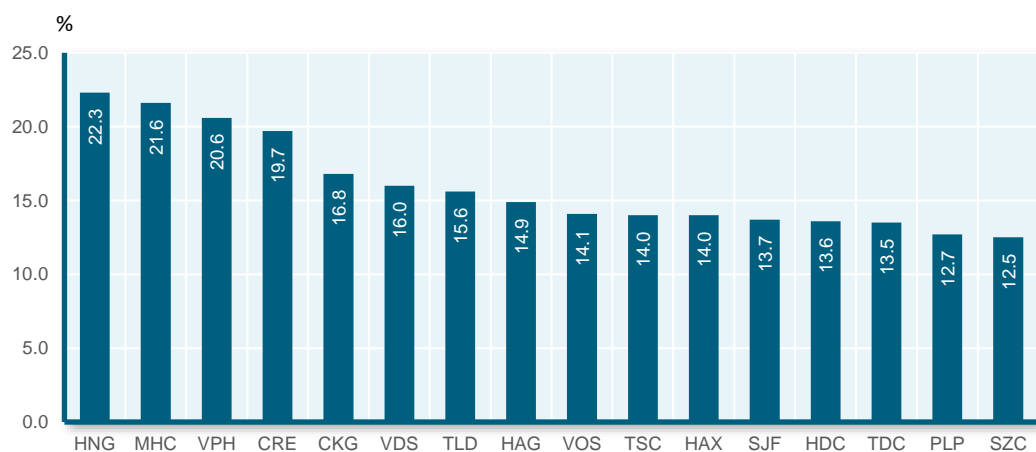
Nhóm cổ phiếu tự doanh mua bán ròng nhiều nhất trong ngày (tỷ VND)



Trong phiên cuối tuần tự doanh bán ròng mạnh MWG hơn 38 tỷ đồng, cộng với PNJ 29 tỷ và một số cổ phiếu FPT, TCB, REE, ACB. Mua ròng nhiều nhất trong ngày là GEX khoảng 23 tỷ và một ít HPG, MSN, SSI



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất (%)



Thông kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	24.0	-12.7%	728,100	6.0	1.3	29,900	-	4,022	17,840
BID	HOSE	36.4	-2.7%	1,671,000	13.9	2.1	247,400	12,300	2,615	17,066
CTG	HOSE	25.7	-26.1%	3,615,500	9.4	1.3	435,100	2,011,000	2,739	20,454
EIB	HOSE	31.1	-8.4%	44,800	26.5	2.1	3,500	23,700	1,172	15,006
HDB	HOSE	23.5	-24.4%	770,300	6.7	1.4	145,200	69,900	3,506	16,306
LPB	HOSE	13.4	-34.0%	3,665,000	4.6	0.9	122,600	2,000	2,933	14,712
MBB	HOSE	25.1	-13.9%	5,855,800	6.4	1.4	1,800	209,900	3,933	17,750
MSB	HOSE	16.7	-41.2%	805,100	5.2	1.1	500	-	3,231	15,132
OCB	HOSE	17.1	-38.9%	1,242,500	5.3	1.0	58,000	2,000	3,206	16,404
SHB	HOSE	13.7	-39.3%	3,989,600	4.7	1.0	126,600	114,700	2,913	14,181
SSB	HOSE	32.0	-14.9%	1,266,400	13.9	2.4	-	100	2,304	13,611
STB	HOSE	22.6	-29.6%	12,469,100	12.2	1.2	1,584,500	462,800	1,856	18,174
TCB	HOSE	36.1	-29.1%	3,916,500	6.6	1.3	2,608,480	2,608,480	5,458	28,080
TPB	HOSE	26.7	-37.6%	629,500	6.5	1.5	15,700	62,300	4,079	17,310
VCB	HOSE	71.9	-9.0%	811,500	12.2	2.4	41,200	634,400	5,910	29,421
VIB	HOSE	24.3	-31.2%	1,057,100	5.2	1.5	-	-	4,651	16,748
VPB	HOSE	27.8	-22.9%	8,383,200	5.4	1.3	-	-	5,135	21,416
BAB	HNX	16.6	-21.3%	10,900	16.3	1.4	-	-	1,021	12,279
NVB	HNX	31.0	-6.1%	279,700	-	4.0	-	170,000	3	7,695
VBB	UPCOM	10.1	-47.1%	3,400	9.5	0.8	-	-	1,068	12,202
VAB	UPCOM	9.6	-46.4%	108,700	5.0	0.8	-	1,100	1,902	12,443
SGB	UPCOM	12.9	-30.6%	29,100	-	1.0	-	-	540	12,368
PGB	UPCOM	17.2	-48.8%	8,500	17.3	1.2	-	-	997	14,272
NAB	UPCOM	13.6	-31.3%	20,700	-	-	-	-	3,247	17,329
KLB	UPCOM	23.7	-7.1%	3,700	23.0	1.8	-	-	1,031	13,236
BVB	UPCOM	13.0	-43.5%	286,300	17.9	1.0	-	-	725	13,020
ABB	UPCOM	10.3	-53.4%	696,800	4.1	0.8	-	-	2,491	12,860
				52,368,800	10.15	1.47	5,420,480	6,384,680	2,692	16,197



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	TVM	UPCoM	9/8/2022	10/8/2022	22/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	EVF	HOSE	28/07/2022	29/07/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Thưởng cổ phiếu
3	CMX	HOSE	28/07/2022	29/07/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Thưởng cổ phiếu
4	SCL	UPCoM	26/07/2022	27/07/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	SPC	HNX	22/07/2022	25/07/2022	22/08/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	LBM	HOSE	22/07/2022	25/07/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1	Thưởng cổ phiếu
7	DIG	HOSE	21/07/2022	22/07/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:17	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	DIG	HOSE	21/07/2022	22/07/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Thưởng cổ phiếu
9	HAX	HOSE	21/07/2022	22/07/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
10	HAX	HOSE	21/07/2022	22/07/2022	8/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	BEL	UPCoM	19/07/2022	20/07/2022	5/8/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	DHC	HOSE	19/07/2022	20/07/2022	30/08/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	NCT	HOSE	19/07/2022	20/07/2022	18/08/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 6,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	SPM	HOSE	19/07/2022	20/07/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	ILB	HOSE	19/07/2022	20/07/2022	10/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	GHC	UPCoM	15/07/2022	18/07/2022	28/07/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	GHC	UPCoM	15/07/2022	18/07/2022	28/07/2022	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	DSV	UPCoM	15/07/2022	18/07/2022	5/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,590 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	PPC	HOSE	15/07/2022	18/07/2022	17/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	QTP	UPCoM	15/07/2022	18/07/2022	29/07/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	PGV	HOSE	14/07/2022	15/07/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	HLC	HNX	14/07/2022	15/07/2022	22/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	SAC	UPCoM	14/07/2022	15/07/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	LBC	UPCoM	14/07/2022	15/07/2022	27/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	BMS	UPCoM	14/07/2022	15/07/2022		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	DOC	UPCoM	14/07/2022	15/07/2022	28/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,340 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	BWS	UPCoM	14/07/2022	15/07/2022	25/07/2022	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	CCL	HOSE	14/07/2022	15/07/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12	Trả cổ tức bằng cổ phiếu



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931